

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2025

NỘI DUNG HỌC TẬP
MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 11

(Kèm theo Kế hoạch số 84/KH – THPTTP về Chuyển đổi môn
học lựa chọn, chuyên đề học tập cho học sinh năm học 2025 – 2026)

Stt	Chủ đề/Bài học	Yêu cầu cần đạt
1	PHẦN 1: GIÁO DỤC KINH TẾ Chủ đề 1: Cạnh tranh, cung, cầu trong kinh tế thị trường. Bài 1: Cạnh tranh trong kinh tế thị trường.	- Nêu được khái niệm cạnh tranh - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh. - Phân tích được vai trò của cạnh tranh trong nền kinh tế. - Vận dụng kiến thức biết phê phán cạnh tranh không lành mạnh
2	Bài 2: Cung, cầu trong kinh tế thị trường.	- Nêu được khái niệm cung, cầu và các nhân tố ảnh hưởng đến cung, cầu - Phân tích được mối quan hệ và vai trò của quan hệ cung – cầu trong nền kinh tế thị trường. - Vận dụng kiến thức quan hệ cung – cầu trong nền kinh tế thị trường. Về phẩm chất Trung thực và có trách nhiệm trong các mối quan hệ cung - cầu có liên quan.
3	Chủ đề 2: Thị trường lao động, việc làm Bài 3: Thị trường lao động	- Nêu được các khái niệm: lao động, thị trường lao động, - Nhận ra được xu hướng tuyển dụng lao động của thị trường. - Xác định được trách nhiệm hoàn thiện bản thân để tham gia thị trường lao động.
4	Bài 4: Thị trường việc làm	- Nêu được các khái niệm: việc làm, thị trường việc làm. - Chỉ ra được mối quan hệ giữa thị trường lao động và thị trường việc làm. - Xác định được trách nhiệm hoàn thiện bản thân để lựa chọn được nghề nghiệp việc làm phù hợp.
5	Chủ đề 3: Thất nghiệp, lạm phát Bài 5: Thất nghiệp	- Nêu được khái niệm thất nghiệp, liệt kê được các loại hình thất nghiệp. - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến thất nghiệp. - Mô tả được hậu quả của thất nghiệp đối với nền kinh tế và xã hội.

		- Nêu được vai trò của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiểm chế thất nghiệp.
6	Bài 6: Lạm phát	- Nêu được khái niệm, liệt kê được các loại hình lạm phát. - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến lạm phát. - Mô tả được hậu quả của lạm phát đối với nền kinh tế và xã hội. - Nêu được vai trò của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiểm chế lạm phát.
7	Chủ đề 4: Ý tưởng, cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh doanh. Bài 7: Ý tưởng, cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh doanh.	- Nêu được thế nào là ý tưởng kinh doanh và cơ hội kinh doanh. - Giải thích được tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh và xác định, đánh giá các cơ hội kinh doanh. - Nhận biết được tại sao cần có ý tưởng kinh doanh; các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh. - Chỉ ra được các năng lực cần thiết của người kinh doanh. - Xây dựng được ý tưởng kinh doanh dưới dạng bài tập.
8	Chủ đề 5: Đạo đức kinh doanh Bài 8: Đạo đức kinh doanh	- Nêu được quan niệm, vai trò của đạo đức kinh doanh. - Chỉ ra được các biểu hiện của đạo đức kinh doanh. - Biết tìm tòi, học hỏi phẩm chất đạo đức của nhà kinh doanh - Vận động người thân trong gia đình thực hiện đạo đức kinh doanh. - Phê phán được những biểu hiện vi phạm đạo đức kinh doanh.
9	Chủ đề 6: Văn hóa tiêu dùng Bài 9: Văn hóa tiêu dùng	- Nêu được vai trò của tiêu dùng đối với sự phát triển kinh tế. - Nêu được khái niệm và vai trò của văn hoá tiêu dùng; mô tả được một số đặc điểm trong văn hoá tiêu dùng Việt Nam và các biện pháp xây dựng văn hoá tiêu dùng. - Thực hiện các hành vi tiêu dùng có văn hóa. - Phê phán những biểu hiện không có văn hóa trong tiêu dùng; tuyên truyền, vận động bạn bè, người thân làm người tiêu dùng có văn hóa. - tuyên truyền, vận động bạn bè, người thân làm người tiêu dùng có văn hoá.
10	Chủ đề 7: Quyền bình đẳng của công dân Bài 10: Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật	- Nêu được các quy định cơ bản pháp luật về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật (bình đẳng về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lí). - Nhận biết được ý nghĩa của quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật đối với đời sống con người và xã hội.

11	Bài 11: Bình đẳng giới trong đời sống xã hội	- Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật Việt Nam về bình đẳng giới. - Nhận biết được ý nghĩa của bình đẳng giới đối với đời sống của con người và xã hội. - Đánh giá được các hành vi vi phạm bình đẳng giới trong các tình huống đơn giản, cụ thể của đời sống thực tiễn - Thực hiện được quy định của pháp luật về bình đẳng giới
12	Bài 12: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo	- Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo - Nhận biết được ý nghĩa quyền bình đẳng giữa các dân tộc đối với đời sống con người và xã hội. - Đánh giá được các hành vi vi phạm bình đẳng giữa các dân tộc trong các tình huống đơn giản, cụ thể của đời sống thực tiễn - Thực hiện được quy định của pháp luật về bình đẳng giữa các dân tộc
13	Chủ đề 8: Một số quyền dân chủ cơ bản của công dân Bài 13: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội.	- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội. - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội. - Đánh giá được các hành vi vi phạm về quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội trong các tình huống đơn giản, cụ thể của đời sống thực tiễn - Thực hiện được quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
14	Bài 14: Quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử, ứng cử.	- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử. - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử. - Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử. - Phê phán đánh giá được một số hành vi thường gặp trong đời sống liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử.
15	Bài 15: Quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại tố cáo.	- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại, tố cáo - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại, tố cáo

		- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại tố cáo. - Phê phán đánh giá được một số hành vi thường gặp trong đời sống liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại tố cáo.
16	Bài 16: Quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.	- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. - Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc. - Phê phán đánh giá được một số hành vi thường gặp trong đời sống liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.
17	Chủ đề 9: Một số quyền tự do cơ bản của công dân Bài 17: Quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.	- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân. - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân. - Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân. - Phê phán đánh giá được một số hành vi đơn giản về quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.
18	Bài 18: Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở	- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân. - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân. - Hiểu được trách nhiệm của học sinh trong thực hiện quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
19	Bài 19: Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín	- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật, thư tín, điện thoại, điện tín của công dân. - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân. - Hiểu được trách nhiệm của học sinh trong thực hiện quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân.

20	Bài 20: Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.	- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin. - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin. - Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.
21	Bài 21: Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.	- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo. - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo. - Hiểu được trách nhiệm của học sinh trong thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

----- HẾT -----

Nơi nhận:

- Niêm yết;
- LĐT;
- GVBM; GVCN; HS
- Lưu: VT, PHT (Mai).

**TM. TỔ CHUYÊN MÔN
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

Lê Thị Vân